

Nội dung bài viết

1. [Top 4 bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích lớp 12](#)
 1. [Bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích - Số 1](#)
 2. [Bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích - Số 2](#)
 3. [Bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích - Số 3](#)
 4. [Bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích - Số 4](#)
 5. [Dàn ý: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích](#)

Top 4 bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích lớp 12

Bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích - Số 1

Lưu Quang Vũ (1948 – 1988) là một trong những nhà viết kịch tài năng nhất của văn nghệ Việt Nam hiện đại, là người có **công** lớn góp phần vực dậy cả một nền sân khấu lúc đó đang có nguy cơ tụt hậu. Kịch của Lưu Quang Vũ hấp dẫn chủ yếu bằng xung đột trong cách sống và quan niệm sống, qua đó khẳng định khát vọng hoàn thiện nhân cách con người. vở kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt là tác phẩm gây tiếng vang nhất của Lưu Quang Vũ, được tác giả hoàn thành năm 1984, **công** diễn lần đầu năm 1987. Đoạn trích thuộc cảnh VII và đoạn kết của vở kịch, đặt vấn đề về lẽ sống con người qua nỗi khổ bên trong một đấng, bên ngoài một nẻo và chữa đưng những vấn đề triết lí nhân sinh. Qua cuộc đối thoại giữa hồn Trương Ba và Đế Thích, Lưu Quang Vũ đã làm rõ khát vọng được sống là chính mình của Hồn Trương Ba

Sự đối nghịch giữa các nhân vật xuất hiện trong tác phẩm ngày càng được biểu hiện chi tiết, cuộc đối thoại giữa các nhân vật xuất hiện trong tác phẩm đã biểu hiện chi tiết những điều đó. Sự khác nhau đến rõ nét đã biểu hiện chi tiết những điều đó, Trương Ba thấy hiểu được giá trị to lớn, khao khát được quay trở về xác thịt của mình: “Tôi muốn được là tôi trọn vẹn”, “Là tôi trọn vẹn”, ông thấu hiểu được mối quan hệ giữa thể xác và tâm hồn của mình, sự dằng xé giữa thể xác và tâm hồn của ông đã làm cho ông đau khổ, dằn vặt, ông muốn quay trở về đúng xác thịt của mình, sống cuộc đời của mình, ông thấu hiểu được giá trị của cuộc sống mà mình đang trải qua.

Điều ước mà Trương Ba đang mong muốn dù nhỏ bé nhưng cũng không phải dễ dàng, Trương Ba dường như đang truyền tải được triết lý mà tác giả muốn thể hiện trong tác phẩm của mình, ông thể hiện được những khao khát, mong muốn ước vọng của mình với thân xác, ông khao khát quay trở về là chính mình.

Ông dám nhận toàn bộ trách nhiệm về mình, không muốn sống nhờ, không muốn sống cuộc sống trên thân thể của người khác, qua trích đoạn này, tác giả muốn khẳng định khao khát mà tác giả đang thể hiện, mong ước được trở thành chính mình, khao khát nhận được những gì của mình, chấp nhận hiện thực, Ai cũng khao khát được sống, nhưng sống là chính mình là cuộc sống đáng quý nhất, chính vì thế ông muốn “là tôi trọn vẹn”, sống cuộc đời của mình, trên thân xác của mình, chịu trách nhiệm **trước** hành động của mình.

Hồn Trương Ba khao khát muốn quay trở về cuộc sống của mình, khi được cho một phép thử nhập vào xác của cụ ty, thì hình hài và tâm hồn dường như đang thể hiện sâu sắc những mâu thuẫn, cạnh tranh giữa tâm hồn, với tâm hồn của người 60 tuổi, khi nhập vào em bé 10 tuổi, điều này, sự mâu thuẫn ngày càng trở nên gay gắt hơn bao giờ hết.



Những mâu thuẫn đó thể hiện sâu sắc qua từng chi tiết, hành động của nhân vật, ông không chấp nhận cuộc sống này, cuộc sống đó vốn dĩ có nhiều mâu thuẫn, nhưng sống sang thân thể người khác là điều cực kì khó hơn, ông không thể chấp nhận được, lựa chọn của Trương Ba lúc này là muốn quay trở lại là chính mình, ông không muốn sống lương nhờ vào người khác, không muốn sống trên thân thể của người khác. Đó là sự đấu tranh rất lớn khi ông đang dần phải đối mặt với những mâu thuẫn gay gắt của thể xác và tâm hồn xuất hiện trong tác phẩm.

Sự mâu thuẫn giữa hai con người làm cho mâu thuẫn của tác phẩm ngày càng nâng cao, Để thích quan niệm sống chỉ là sống, nhưng Hồn Trương Ba lại quan niệm nên sống là chính mình, làm tôi chọn vẹn, được hòa hợp cả về thể xác, lẫn tinh thần.

Con người tồn tại gồm phần con và phần người. Phần con thuộc về bản năng. Phần người thuộc về nhân cách, sự cao thượng đẹp đẽ của tâm hồn. Phần con và phần người đã tạo ra con người đúng nghĩa. Ở đây hai hình tượng hồn và xác cũng là ẩn dụ cho

phần con và phần người. Một bên đại diện cho những gì đẹp đẽ, thanh cao; một bên đại diện cho sự thô tục, thô phàm. Tác giả Lưu Quang Vũ nhấn mạnh không thể có một tâm hồn thanh cao trong một thân xác phàm tục. Con người chỉ thực sự hạnh phúc khi được sống là chính mình, được hoà hợp xác và hồn, trong và ngoài, nội dung và hình thức trong một thể thống nhất toàn vẹn chứ không phải là cuộc sống chấp vá, bất nhất: “bên trong một đấng, bên ngoài một nẻo”.

Muốn sống đúng là chính mình thì mỗi **chúng** ta cần phải biết hài hòa giữa việc chăm lo cho linh hồn cũng như biết quý trọng và chăm sóc cho những nhu cầu thiết yếu của thể xác. Thông qua đó Lưu Quang Vũ cũng góp phần phê phán hai hạng người: một loại chỉ biết traу chuốt vẻ ngoài và chạy theo những ham muốn vật chất mà không chăm lo cho đời sống tâm hồn. Loại khác thì luôn coi thường những giá trị vật chất, bỏ bê sự chăm sóc bản thân chỉ khư khư giữ cho linh hồn được cao đẹp. Thông qua xác và hồn Lưu Quang Vũ nêu cao tư tưởng phải sống là chính mình đó mới chính là hạnh phúc thật sự của con người. Bởi vậy trong cuộc sống **chúng** ta phải biết đấu tranh với sự dung tục tầm thường và chiến thắng nghịch cảnh để hoàn thiện nhân cách của bản thân. Có như vậy **chúng** ta mới được là mình – được là chính mình toàn vẹn.

Bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích - Số 2

Lưu Quang Vũ (1948 – 1988) quê gốc ở Đà Nẵng, sinh tại huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Từ năm 1978 cho đến khi mất, ông là biên tập viên tạp chí Sân khấu. Lưu Quang Vũ qua đời cùng vợ con trong một tai nạn giao thông thảm khốc, giữa lúc tài năng đang chín rộ. Ông được đánh giá là một trong những nhà viết kịch tài năng nhất của văn nghệ Việt Nam hiện đại, là người có **công** lớn góp phần vực dậy cả một nền sân khấu lúc đó đang có nguy cơ tụt hậu. Kịch của Lưu Quang Vũ hấp dẫn chủ yếu bằng xung đột trong cách sống và quan niệm sống, qua đó khẳng định khát vọng hoàn thiện nhân cách con người. vở kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt là tác phẩm gây tiếng vang nhất của Lưu Quang Vũ, được tác giả hoàn thành năm 1984, **công** diễn lần đầu năm 1987. Đoạn trích thuộc cảnh VII và đoạn kết của vở kịch, đặt vấn đề về lẽ sống con người qua nỗi khổ bên trong một đấng, bên ngoài một nẻo, qua mâu thuẫn cực độ giữa hồn và xác, vở kịch chứa đựng những vấn đề triết lí nhân sinh: sống nhờ, sống giả, sống không phải là mình, đó là bi kịch lớn nhất của một con người. Để chuyển tải triết lí nhân sinh cao cả ấy, Lưu Quang Vũ đã xây dựng lên cuộc đối thoại giữa hồn Trương Ba và xác hàng thịt mang đầy tính ẩn dụ sâu sắc.

Ông Trương Ba là một người làm vườn, khoảng 50 tuổi, sống trung thực, ngay thẳng và giỏi đánh cờ. Tính tình ông nhân hậu, sống chan hòa với mọi người. Chỉ vì do sự cầu thả và tặc trách của Nam Tào, Bắc Đẩu trên thiên đình mà ông Trương Ba phải chết oan. Tiên cò Đế Thích bực bội và vì tiếc một người có tài chơi cờ nên đã hóa phép cho hồn Trương Ba nhập vào xác của anh hàng thịt vừa mới chết một ngày. Hồn Trương Ba từ đó sống trong thân xác của anh hàng thịt. Ai cũng ngỡ đó là cách giải quyết thuận lợi cho Trương Ba, để cho con người hiền lành này tiếp tục sống êm ấm trong gia đình

mình. Nhưng trớ trêu thay, chính sự tái sinh trong xác người khác lại là điều bất hạnh của Trương Ba. Trong chính gia đình mình, ông bị người thân chê trách, xa lánh và coi thường. Hồn Trương Ba bị dôn vào sự đau khổ nhất: tự mình ý thức được sự tha hóa của mình, bị cường hào những nhiều, nhìn thấy con trai hư hỏng mà không dạy dỗ được,... Tất cả những điều đó đã khiến ông không thể chịu đựng được nữa, không thể khuất phục **trước** thể xác, **trước** những cái xấu xa và tự đánh mất mình. Hồn Trương Ba không thể sống chung với xác anh hàng thịt, tách ra khỏi thân xác để tranh luận.

Cuộc tranh luận giữa một bên là hồn, một bên là xác diễn ra rất dữ dội và không có sự thỏa hiệp. Xác hàng thịt tỏ ra lấn lướt hồn Trương Ba, sỉ nhục hồn Trương Ba. Hồn Trương Ba thấy đau khổ đến cực độ và thấy không thể chịu đựng được hơn nữa. Xác hàng thịt muốn khẳng định, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của mình: Tôi là cái bình để chứa đựng linh hồn. Nhờ tôi mà ông có thể làm lung, cuộc xới. Ông nhìn ngắm trời đất, cây cối, người thân... Nhờ có đôi mắt của tôi, ông cảm nhận thế giới này qua những giác quan của tôi... Xác tìm cách thỏa hiệp bằng cách nêu cụ thể những nhu cầu tự nhiên mang tính bản năng của con người: Khi ông ở bên nhà tôi... Khi ông đứng cạnh vợ tôi, tay chân run rẩy, hơi thở nóng nực, cổ nghẹn lại... Đêm hôm đó, suýt nữa thì... [...] Chẳng lẽ ông không xao xuyến **chút** gì? Hà hà, cái món tiết canh, cô hũ, khâu đuôi, và đủ các thứ thú vị khác không làm hồn ông lâng lâng cảm xúc sao?... Còn hồn Trương Ba lại phủ nhận vai trò của thể xác mà khẳng định sự thanh sạch của tâm hồn khác xa với những thủ tục thấp hèn khác: Mà chỉ là cái vỏ bên ngoài, không có ý nghĩa gì hết, không có tư tưởng, không có cảm xúc [...] Hoặc nếu có, thì chỉ là những thứ thấp kém, mà bất cứ con thú nào cũng có được: thềm ăn ngon, thềm **rượu** thịt; Ta vẫn có một đời sống riêng: nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn... Lí lẽ của đôi bên đưa ra có những điểm đúng đắn khó bề bác bỏ khiến việc thắng bại không thể nào giải quyết được một cách nhanh chóng, đơn giản.

Do phải sống nhờ thể xác của anh hàng thịt, hồn Trương Ba đành phải chiều theo một số nhu cầu hiển nhiên của thể xác. Đáng sợ hơn, linh hồn Trương Ba dần bị nhiễm những thứ tầm thường của xác anh hàng thịt. Ý thức được điều đó, linh hồn Trương Ba dần vật, đau khổ và quyết định chống lại bằng cách tách ra khỏi xác thịt để tồn tại độc lập, không lệ thuộc vào thể xác. Xác hàng thịt biết rõ những cố gắng đó là vô ích nên đã cười nhạo hồn Trương Ba, tuyên bố về sức mạnh âm u, đui mù ghê gớm của mình, ve vãn hồn Trương Ba thỏa hiệp với mình vì theo xác hàng thịt thì chẳng còn cách nào khác, cả hai đã hòa vào nhau làm một rồi. **Trước** những lí lẽ ti tiện của xác anh hàng thịt, hồn Trương Ba đã nổi giận, đã khinh bỉ, mắng mỏ xác hèn hạ nhưng đồng thời cũng ngậm ngùi thấm thía nghịch cảnh mà mình đang lâm vào, đành nhập trở lại xác thịt trong tuyệt vọng.

Xây dựng hai nhân vật đặc biệt này, Lưu Quang Vũ đã sử dụng biện **pháp** đối lập để tô đậm sự khác nhau cơ bản giữa hồn người này và xác người kia. Ông Trương Ba vốn là một người làm vườn chất phác, hiền lành, nho nhã. Hồn của Trương Ba biểu tượng cho sự thanh nhã, cao khiết, trong sạch, đạo **đức**. Hồn là phần chân chính của mỗi con

người. Ngược lại, anh hàng thịt với thân xác vạm vỡ, kèn cồng, thô lỗ,... biểu tượng cho bản năng, cho những ham muốn trần tục. Đây thực ra là một ẩn dụ, xác anh hàng thịt ẩn dụ về thể xác con người, còn hồn Trương Ba ẩn dụ về linh hồn của con người. Tác giả đã sáng tạo ra một tình huống ẩn dụ có sức lôi cuốn, gọi cho người đọc những suy nghĩ sâu sắc: con người không thể sống không là mình, không thể sống giả dối hay vay mượn cuộc sống của người khác. Con người không chỉ sống bằng thể xác và còn phải sống bằng linh hồn, tình cảm,... Độ vĩnh cửu của linh hồn và thể xác sẽ là bi kịch.

Bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích - Số 3

Lưu Quang Vũ là một nhà thơ khá nổi tiếng trong những năm sáu mươi của thế kỷ XX, được nhiều bạn đọc yêu mến. Đến đầu những năm tám mươi thì Lưu Quang Vũ chuyển hẳn sang lĩnh vực sân khấu. Chỉ trong bảy, tám năm, ông đã sáng tác khoảng năm mươi kịch bản và hầu hết đều được dàn dựng. Kịch của Lưu Quang Vũ thể hiện khát vọng về cái đẹp, cái thiện, về sự hoàn thiện nhân cách con người, đấu tranh khá quyết liệt với cái ác, cái xấu, nhất là đấu tranh chống tiêu cực để làm cho cuộc sống sạch hơn, tốt đẹp hơn. vở kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt, mà đặc biệt là trong lời thoại **sau** đây giữa Hồn Trương Ba với tiên Đế Thích đã cho ta thấy cái khát vọng về một cuộc sống tốt đẹp của Lưu Quang Vũ: Không thể bên trong một đảng, bên ngoài một nẻo được. Tôi muốn được là tôi toàn vẹn.... sống nhờ vào đồ đạc, của cải người khác, đã là chuyện không nên, đảng này đến cái thân tôi cũng phải sống nhờ anh hàng thịt. Ông chỉ nghĩ đơn giản là cho tôi sống, nhưng sống như thế nào thì ông chẳng cần biết!

Lời thoại này chính là những lời Lưu Quang Vũ muốn gửi gắm những quan niệm về hạnh phúc, về lẽ sống và cái chết. Như **chúng** ta đã biết Hồn Trương Ba, da hàng thịt được Lưu Quang Vũ sáng tác theo hướng khai thác, cốt truyện dân gian để gửi gắm những suy ngẫm về nhân sinh, về hạnh phúc, thể hiện một triết lý sâu sắc về lẽ sống, lẽ làm người, kết hợp phê phán một số tiêu cực trong lối sống hiện thời. Tuy khai thác đề tài từ cốt truyện dân gian, nhưng trong vở kịch này Lưu Quang Vũ có một sự sáng tạo rất độc đáo: trong truyện dân gian thì khi Hồn Trương Ba được tiên Đế Thích cho nhập vào xác anh hàng thịt, Hồn Trương Ba vẫn sống bình thản, còn trong vở kịch này thì Hồn Trương Ba sống rất quay quắt, luôn có những xung đột nội tâm rất căng thẳng. Hồn Trương Ba đã phải trải qua những cuộc đấu tranh gay gắt với chính thể xác mà mình trú ngụ – thể xác đầy ham muốn bản năng của anh hàng thịt. Và Lưu Quang Vũ đã đẩy kịch tính lên tới điểm đỉnh là khi Hồn Trương Ba sắp ngã vào tay chị vợ anh hàng thịt, suýt **chút** nữa sự thanh sạch của Hồn Trương Ba bị thân xác lấn át, cộng với sự xa lánh của những người thân trong gia đình khiến Hồn Trương Ba càng đau đớn, xót xa. Để gỡ nút thắt của tình huống kịch này, Lưu Quang Vũ đã để cho Hồn Trương Ba đi đến một quyết định dứt khoát là không thể kéo dài mãi cuộc sống như thế nữa: “Không thể bên trong một đảng, bên ngoài một nẻo được. Tôi muốn được là tôi toàn vẹn”. Lời thoại này đã nói lên tấn bi kịch, sự trớ trêu trong Hồn Trương Ba, đó là sự mâu thuẫn giữa một tâm hồn đẹp với một thân xác thô lỗ, phàm phu tục tử. Lời thoại

này đã cho ta thấy rõ quan điểm, triết lí về nhân sinh của Lưu Quang Vũ. Lưu Quang Vũ cho rằng: cuộc sống của con người là một thể thống nhất giữa hồn và xác. Hồn và xác phải hài hòa. Không thể có một tâm hồn thanh cao trong một thân xác phàm tục, tội lỗi. Khi con người bị chi phối hoàn toàn bởi những nhu cầu bản năng của thân xác, nghĩa là những nhu cầu vật chất chi phối hoàn toàn đời sống tinh thần thì không thể có một tâm hồn thanh cao trong sáng được. Nói như thế, ở đây Lưu Quang Vũ không phải phủ nhận hoàn toàn nhu cầu về đời sống vật chất, mà chỉ muốn trong cuộc sống **chúng** ta phải biết kết hợp hài hòa giữa đời sống vật chất và đời sống tinh thần. Nếu **chúng** ta chỉ quan tâm đến đời sống tinh thần mà không lo đến đời sống vật chất thì cuộc sống của **chúng** ta cũng chẳng mấy tốt đẹp, **chúng** ta sẽ sống trong ảo tưởng bằng vỏ đẹp siêu hình của tâm hồn. Vì vậy **chúng** ta đừng bao giờ để đời sống vật chất làm sa ngã đời sống tinh thần.

Và trong lời thoại tiếp theo, Lưu Quang Vũ lại tiếp tục trình bày quan điểm của mình về cuộc sống: “Sống nhờ vào đồ đạc, của cải người khác, đã là chuyện không nên, đằng này đến cái thân tôi cũng phải sống nhờ anh hàng thịt. Ông chỉ nghĩ đơn giản là cho tôi sống, nhưng sống như thế nào thì ông chẳng cần biết!”. Lời thoại này chứng tỏ Hồn Trương Ba đã ý thức rõ về hoàn cảnh trớ trêu, đầy tính chất bi hài của mình. Hồn Trương Ba đã thâm thía nỗi đau khổ vì nhận ra tình trạng ngày càng chênh lệch giữa hồn và xác. Sự chênh lệch này đã được thể hiện ngay từ khi Hồn Trương Ba nhập vào xác của anh hàng thịt, hình dạng biến đổi, hành động biến đổi và những người thân trong gia đình ngày càng xa lánh, Trương Ba bây giờ đâu còn là Trương Ba như ngày **trước** nữa.- “đâu còn là ông Trương Ba làm vườn ngày xưa” (lời vợ Trương Ba), “Tôi không phải là cháu của ông”, “ông nội tôi chết rồi”, “bàn tay giết lợn của ông làm gãy tiết cái chồi non, chân ông to bè như cái xéng, giẫm lên nát cả cây sâm quý mới ươm! Ông nội tôi đời nào thô lỗ phũ phàng như vậy!”, “Ông xấu lắm, ác lắm! Cút đi! Lão đồ tể, cút đi” (lời của Cái Gái)... Hồn Trương Ba không thể sống mãi trong sự đau khổ, dằn vặt như thế nữa; nên đã phản kháng, không chấp nhận việc tiên Đế Thích cho mình sống nhờ vào thân xác anh hàng thịt. Lời phản kháng này chuẩn bị cho hành động quyết liệt, dứt khoát của Hồn Trương Ba là chọn cái chết, trả xác cho anh hàng thịt, để tâm hồn thanh thoát, không còn dằn vặt khổ đau.

Bài văn mẫu: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích - Số 4

“Được sống làm người là vô cùng quý giá. Nhưng được sống là mình, sống trọn vẹn những giá trị mình có, sống trong sự hài hòa tự nhiên còn quý giá hơn”. Bằng trái tim nhạy cảm của một thi sĩ, bằng trí tuệ sắc sảo của một triết gia, Lưu Quang Vũ qua đoạn trích trong vở kịch “Hồn Trương Ba, da hàng thịt” đã làm nổi bật được một triết lí nhân sinh rất giàu ý nghĩa nhân bản “Không thể bên trong một đấng, bên ngoài một nẻo được. Tôi muốn được là tôi toàn vẹn”

Lưu Quang Vũ (1948 - 1988) quê gốc Đà Nẵng, sinh tại Phú Thọ trong một gia đình trí thức (bố là nhà viết kịch Lưu Quang Thuận) nên thiên hướng và năng khiếu nghệ

thuật của Lưu Quang Vũ đã bộc lộ ngay từ nhỏ. Ông đã từng làm thơ và viết truyện ngắn. Từ năm 1978 đến 1988, ông là biên tập viên Tạp chí “Sân khấu” và bắt đầu sáng tác kịch nói - vở kịch đầu tay là “Sáng mãi tuổi 17”. Và **sau** đó, một nguồn lực sáng tạo đột khởi, mạnh mẽ, phong phú đã bùng cháy dưới ngòi bút Lưu Quang Vũ. Với những vở kịch chấn động dư luận như: “Nàng Si - ta”, “Lời nói dối cuối cùng”, “Lời thề thứ 9”, “Tôi và **chúng ta**”..., Lưu Quang Vũ không chỉ trở thành một hiện tượng đặc biệt của sân khấu kịch những năm 80 của thế kỉ 20, mà còn được coi là một trong những nhà soạn kịch tài năng nhất của nền nghệ thuật Việt Nam hiện đại. Ông qua đời trong một tai nạn ô tô thảm khốc (1988), giữa khi tài năng đang nở.

“Hồn Trương Ba, da hàng thịt” (Viết năm 1981, nhưng đến năm 1984 mới ra mắt **công chúng**), là một trong những vở kịch đặc sắc nhất của Lưu Quang Vũ đã **công** diễn nhiều lần trên sân khấu trong và ngoài nước. Từ một cốt truyện dân gian, Lưu Quang Vũ đã xây dựng thành một vở kịch nói hiện đại, đặt ra nhiều vấn đề mới mẻ, có ý nghĩa triết lý và nhân văn sâu sắc.

Trương Ba bị đẩy vào một nghịch lý đầy trớ trêu, éo le: linh hồn mình phải trú ngụ nhờ trong thể xác anh hàng thịt, “một thể xác kênh cang thô lỗ”. Từ đây tâm hồn Trương Ba đành phải chiều theo một số nhu cầu tự nhiên của xác anh hàng thịt.

Linh hồn vốn nhân hậu, trong sạch và bản tính ngay thẳng của Trương Ba xưa kia, nay vì sống mượn, gá lắp và lệ thuộc nên chẳng những đã không sai khiến được xác anh hàng thịt thô phàm, mà trái lại, còn bị cái xác thịt ấy điều khiển, dần dần bị nhiễm độc, bị tha hóa bởi những cái tầm thường đầy ham muốn vật chất thấp kém của xác thịt anh đồ tể như “thèm ăn ngon, thèm **rượu** thịt...”

Ý thức được điều đó, hồn Trương Ba dần vật, đau khổ và quyết định chống lại bằng cách tách ra khỏi xác anh hàng thịt để tồn tại độc lập, không lệ thuộc vào thể xác. Xác anh hàng thịt biết rõ những cố gắng đó là vô ích, nên đã cười mỉa mai, nhạo báng hồn Trương Ba, tuyên bố về sức mạnh âm u, đui mù ghê gớm của mình, hơn nữa còn ve vãn hồn Trương Ba thỏa hiệp, vì “cả hai đã hòa vào nhau làm một rồi!”

Trước những lý lẽ “ti tiện” và đón hèn không thể chấp nhận được của xác hàng thịt, Trương Ba đã nổi giận, đã khinh bỉ, đã mắng mỏ xác hàng thịt là hèn hạ, nhưng đồng thời cũng ngậm ngùi chua chát, thấm thía cái nghịch cảnh đầy bi kịch mà mình đã lâm vào và đành nhập trở lại xác hàng thịt trong nỗi tuyệt vọng. Từ đó đi đến giải **pháp** “chung sống hòa bình” mang tên “Hồn Trương Ba, da hàng thịt” bằng “trò chơi tâm hồn”. Luật chơi là hồn cứ việc nghĩ mình cao khiết, thánh thiện, thẳng thắn, làm điều gì xấu, thì cứ việc đổ tội cho xác để được thanh thản. Bù lại hồn sẽ làm đủ mọi việc để thỏa mãn những thèm khát tầm thường của thể xác.

Tuy Trương Ba được trả lại cuộc sống nhưng là cuộc sống đáng hổ thẹn, vì phải sống chung với sự dung tục và bị sự dung tục tầm thường đồng hóa, ngự trị, lấn át và dần dần sẽ tàn phá những gì trong sạch, đẹp đẽ cao quý trong con người.

Đời sống con người đâu chỉ gói gọn trong những nhu cầu bản năng thuần túy? Và cũng đừng bỏ bê thể xác để chỉ biết đến một thứ linh hồn chung chung trừu tượng, không thuộc về một ai cả trên cõi đời này. Cuộc đấu tranh giữa linh hồn và xác thịt là cuộc đấu tranh giữa đạo **đức** và tội lỗi, giữa khát vọng, hoài bão cao cả với dục vọng, ham muốn tầm thường, giữa phần “người” và phần “con” luôn diễn ra hàng ngày, hàng giờ trong mỗi con người. “Hai hình tượng hồn Trương Ba và xác thịt ở đây, do đó mang ý nghĩa ẩn dụ: một bên đại diện cho sự trong sạch, nhân hậu, thẳng thắn và khát vọng sống thanh cao, xứng đáng với danh nghĩa con người và một bên là sự tầm thường, dung tục”. Từ đó khẳng định: giữa linh hồn và thể xác, giữa tính cách và ngoại hình là sự thống nhất, toàn vẹn.

Cuộc đối thoại giữa Trương Ba và người thân (vợ, con dâu, cháu gái) càng làm cho ông đau khổ hơn.

Trước sự thực phũ phàng, đau lòng: Trương Ba không còn giữ được đời sống riêng nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn mà đang bị cái thể xác ấy lấn lướt, làm tha hóa, dần dần trở nên xa lạ với mọi người, từ người vợ giàu yêu thương, đến người con dâu hiếu thảo đầy cảm thông thương xót Trương Ba, đến đứa cháu gái hồn nhiên, ngay thẳng, trong trắng đều không thừa nhận Trương Ba và đã trả lời Trương Ba bằng những câu nói thấm đẫm nước mắt xót đau, bẽ tắc.

Biết mình như vậy trong con mắt người thân, Trương Ba đã đi đến một phản kháng quyết liệt: “Không cần cái đời sống do mày mang lại!”

Gặp lại Đé Thích, Trương Ba thể hiện thái độ kiên quyết từ chối, không chấp nhận cái cảnh trở trêu đây tính bi hài của mình : “ Bên trong một đảng, bên ngoài một nẻo được”. Trương Ba thẳng thắn chỉ ra sai lầm của Đé Thích bằng những lời trách cứ, phê phán gay gắt: “Sống nhờ... đã là chuyện không nên, đảng này đến cái thân tôi cũng phải nhờ anh hàng thịt. Ông chỉ nghĩ đơn giản là cho tôi sống, nhưng sống như thế nào, thì ông chẳng cần biết. Không thể sống với bất cứ giá nào...” Đây quả là một sự “bùng nổ” một cuộc cách mạng lớn lao trong nhận thức của Trương Ba về sự sống và hạnh phúc .

Trương Ba trả lại xác cho anh hàng thịt, chấp nhận cái chết để linh hồn được trong sạch, thanh cao. Là con người, Trương Ba “vẫn rất ham sống” nhưng kiên quyết “Không nhập vào hình thù ai nữa... Hãy để cho tôi được chết hẳn”. Hồn Trương Ba hóa thân vào các sự vật thân thương, tồn tại vĩnh viễn bên cạnh những người thương yêu mình như màu xanh bất tử của cây cối.

Dàn ý: Phân tích cuộc đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích

A/ Dàn ý chi tiết

1. Mở bài:

- Tác giả Lưu Quang Vũ (một nhà soạn kịch tài năng, một hiện tượng đặc biệt của sân khấu kịch trường những năm tám mươi của thế kỉ XX)
- Hoàn cảnh sáng tác Hồn Trương Ba, da hàng thịt (ra đời năm 1981)
- Đưa ra nhận xét chung về màn đối thoại giữa hồn Trương Ba và Đế Thích

2. Thân bài:

a. Hoàn cảnh dẫn đến cuộc đối thoại:

- **Sau** ba tháng ngụ cư trong xác hàng thịt, Trương Ba ngày càng trở nên xa lạ với chính mình và với người thân, bị người thân nghi ngờ, xa lánh.
- Trong tâm trạng đau đớn, chán chường **trước** cuộc sống không thật là mình, **trước** cái chỗ ở không phải của mình, Hồn Trương Ba khao khát tách xa, rời khỏi thể xác thô lỗ: “Ta chỉ muốn rời xa mi tức khắc!”.

b. Diễn biến cuộc đối thoại:

- Trương Ba nêu rõ nguyện vọng muốn được là mình toàn vẹn. Đế Thích không thể thỏa mãn được ý muốn của Trương Ba vì xác của Trương Ba đã tan rữa trong bùn đất; Đế Thích khuyên Trương Ba nên chấp nhận hoàn cảnh thực tại vì thế giới vốn không toàn vẹn.
- Trương Ba thẳng thắn chỉ ra sai lầm của Đế Thích; trình bày quan niệm của mình về ý nghĩa của cuộc sống và dứt khoát xin trả lại thân xác cho anh hàng thịt.
- Đế Thích muốn sửa sai bằng một giải **pháp** khác là cho hồn Trương Ba nhập vào xác cu Tị và đưa ra những lí lẽ để thuyết phục Trương Ba. Trương Ba tưởng tượng thấy bao nhiêu rắc rối khi phải sống nhờ trong thể xác cu Tị.
- Trương Ba kiên quyết từ chối tái sinh trong thân thể non nớt của cu Tị, không chấp nhận cảnh sống giả tạo; kêu gọi Đế Thích sửa sai bằng một việc làm đúng, đó là cho cu Tị được sống lại. Đế Thích cuối cùng đã thuận theo đề nghị của Trương Ba, làm phép cho anh hàng thịt, cu Tị sống lại và Trương Ba thì chết hẳn.

* Ý nghĩa của triết lý “hãy sống là chính mình” mà tác Lưu Quang Vũ muốn thể hiện

- Muốn sống đúng là chính mình thì mỗi **chúng** ta cần phải biết hài hoà giữa việc chăm lo cho linh hồn cũng như biết quý trọng và chăm sóc cho những nhu cầu thiết yếu của thể xác.

- Một loại chỉ biết trau chuốt vẻ ngoài và chạy theo những ham muốn vật chất mà không chăm lo cho đời sống tâm hồn.

=> Thông qua xác và hồn Lưu Quang Vũ nêu cao tư tưởng phải sống là chính mình đó mới chính là hạnh phúc thật sự của con người.

* Triết lí nhân sinh từ cuộc đối thoại:

- Linh hồn và thể xác là hai mặt tồn tại không thể thiếu trong một con người, cả hai đều đáng trân trọng. Một cuộc sống đích thực chân chính phải có sự hài hòa giữa linh hồn và thể xác

- Tác giả một mặt phê phán những dục vọng tầm thường, sự dung tục của con người, mặt khác ông vạch ra quan niệm phiến diện, xa rời thực tế khi coi thường giá trị vật chất và những nhu cầu của thể xác.

- Con người cần có sự ý thức chiến thắng bản thân, chống lại những nghịch cảnh số phận, chống lại sự giả tạo để bảo vệ quyền sống đích thực và khát vọng hoàn thiện nhân cách

3. Kết bài:

- Lưu Quang Vũ đã thể hiện những tình huống truyện độc đáo, qua những mâu thuẫn sâu sắc xuất hiện mà khắc họa rõ nét khát vọng sống là chính mình của nhân vật Hồn Trương Ba.

B/ Sơ đồ tư duy



Đối thoại với Đê Thích

